



CHUYỂN ĐỘNG ETF

Quý II Năm 2021

Ngày 27/05/2021

Tóm Tắt – Quý II Năm 2021

Chỉ số FTSE Vietnam sẽ thông báo kết quả của kỳ rà soát và tái cơ cấu danh mục quý II/2021 vào 04/06 tới đây. Trong khi đó, chỉ số MVIS Vietnam cũng sẽ thông báo kết quả một tuần sau đó vào 11/06. Về mặt kỹ thuật, việc tái cơ cấu cho 2 quỹ ETF tương ứng (X-trackers FTSE Vietnam and VanEck Vectors Vietnam) sẽ được thực hiện vào 18/06.

Dựa trên tiêu chí của 2 quỹ ETF, tại kỳ rà soát này chúng tôi dự báo FTSE Vietnam sẽ thêm HSG và loại DXG. Trong khi đó, VNM ETF sẽ thêm PDR và HSG.

Dự Đoán FTSE Vietnam ETF (FTSE): Thêm HSG và loại DXG

VIC và HPG sẽ là hai cổ phiếu dẫn đầu về mặt tỷ trọng trong danh mục đầu tư tại đợt rà soát này. Những cổ phiếu này được dự kiến sẽ ở mức giới hạn tối đa 15% mỗi cổ phiếu trong danh mục đầu tư của FTSE ETF. HSG dự kiến sẽ được bổ sung vào danh mục vì cổ phiếu này đáp ứng tất cả các tiêu chí sàng lọc của FTSE để được thêm vào.

Áp lực bán mạnh nhất về mặt giá trị giao dịch được dự đoán sẽ xuất hiện ở HPG và DXG. Dòng tiền tạo ra từ việc giảm tỷ trọng của 2 cổ phiếu kể trên sẽ vào khoảng 191 tỷ đồng. Mặt khác, FTSE có khả năng chi 89 tỷ đồng, nếu lấy theo giá cuối ngày 17/05/2021, để đạt được tỷ trọng mục tiêu cho HSG (2,4 triệu cổ phiếu tương đương 0,9% tỷ trọng danh mục đầu tư).

Nhìn chung, tại đợt rà soát quý II năm 2021, chúng tôi ước tính FTSE ETF sẽ đóng góp 589 tỷ đồng vào tính thanh khoản của toàn thị trường.

FTSE VN ETF	Giá (VNĐ/cp)	Vốn Hóa (Tỷ VNĐ)	Hiện Tại		Dự Báo		Lưu ý
			Số Cổ Phần	Tỷ Trọng	Số Cổ Phần	Tỷ Trọng	Thay Đổi Về Số Cổ Phần
VIC	124.000	419.421	11.506.393	14,7%	11.751.627	15,0%	245.234
HPG	61.900	205.092	25.104.005	16,0%	23.541.223	15,0%	(1.562.782)
VHM	100.800	331.583	13.450.687	14,0%	14.400.580	14,9%	949.893
VNM	87.200	182.244	11.183.132	10,0%	11.747.631	10,5%	564.499
MSN	104.200	122.402	8.133.824	8,7%	7.953.637	8,5%	(180.187)
NVL	137.600	148.847	5.589.842	7,9%	5.603.738	7,9%	13.896
VRE	30.700	69.760	17.216.818	5,4%	17.464.634	5,5%	247.817
VCB	96.000	356.052	4.524.880	4,5%	4.437.959	4,4%	(86.921)
VJC	114.000	61.744	2.430.001	2,9%	2.371.024	2,8%	(58.976)
PDR	70.200	34.171	3.688.183	2,7%	3.551.587	2,6%	(136.596)
SSI	35.450	22.896	6.695.457	2,4%	6.375.791	2,3%	(319.666)
STB	25.950	46.805	8.366.850	2,2%	7.895.895	2,1%	(470.955)
PLX	54.000	67.166	2.881.591	1,6%	3.123.655	1,7%	242.064
KBC	33.800	15.878	3.270.889	1,1%	3.358.917	1,2%	88.028
HSG	37.500	16.673	-	0,0%	2.372.069	0,9%	2.372.069 ADD
GEX	25.100	12.255	3.651.765	0,9%	3.370.675	0,9%	(281.090)
SBT	19.600	12.520	4.363.742	0,9%	4.282.153	0,9%	(81.590)
POW	12.150	28.454	7.263.334	0,9%	6.855.214	0,9%	(408.120)
APH	57.400	11.199	1.499.001	0,9%	1.224.248	0,7%	(274.753)
PVD	19.800	8.338	3.020.842	0,6%	3.012.425	0,6%	(8.416)
TCH	22.900	8.575	2.676.655	0,6%	2.568.057	0,6%	(108.598)
DXG	23.950	12.413	3.930.797	1,0%	-	0,0%	(3.930.797) REMOVE

Nguồn: Bloomberg, ACBS dự báo; giá cổ phiếu là giá đóng cửa vào 17/05/2021.

Dự Đoán VanEck Vectors Vietnam ETF (VNM): Thêm PDR và HSG

Chúng tôi dự đoán VNM ETF có thể sẽ thêm PDR và HSG vào danh mục. PDR và HSG đã đáp ứng tất cả các tiêu chí sàng lọc của, với vốn hóa thị trường của HSG vượt giới hạn được thêm vào quỹ và thanh khoản của PDR tăng đủ đáp ứng các yêu cầu để đưa vào quỹ. Bên cạnh đó, chúng tôi dự đoán áp lực bán mạnh nhất về giá trị với NVL (279 tỷ đồng), VIC (89 tỷ đồng), VHM (72 tỷ đồng) và HPG (30 tỷ đồng) từ VNM ETF với mục đích tái cơ cấu danh mục đầu tư. Bên cạnh đó chúng tôi cũng dự đoán áp lực mua mạnh nhất về giá trị với PDR (411 tỷ đồng) và HSG (401 tỷ đồng) nếu VNM ETF thêm PDR và HSG vào danh mục quỹ. VNM ETF bắt đầu nắm một lượng nhỏ cổ phiếu quỹ VN Diamond ETF (62.160 chứng chỉ quỹ, tương đương 61.800 USD và 0,01% NAV toàn quỹ) tại Q4/2020 và không thay đổi tỷ trọng cho tới thời điểm hiện tại. Hiện tại vẫn chưa có bất kỳ hướng dẫn rõ ràng nào từ VanEck về cách xử lý cổ phiếu quỹ ETF hoặc các quỹ khác trong danh mục đầu tư của họ; cho nên chúng tôi tiếp tục theo dõi bất kỳ thay đổi trong chính sách nắm giữ cổ phiếu quỹ ETF hoặc các quỹ khác trong danh mục đầu tư.

Nhìn chung, tại đợt rà soát này, VNM ETF dự kiến sẽ đóng góp 1.410 tỷ đồng cho tính thanh khoản của toàn thị trường chứng khoán Việt Nam.

MVIS VN ETF	Giá (VNĐ/cp)	Vốn Hóa (Tỷ VNĐ)	Hiện Tại		Dự Báo		Thay Đổi Về Số Cổ Phần	Lưu ý
			Số Cổ Phần	Tỷ Trọng	Số Cổ Phần	Tỷ Trọng		
VIC	124.000	146.797	8.338.522	8,76%	7.615.129	8,00%	(723.393)	
HPG	61.900	112.801	15.749.002	8,26%	15.254.863	8,00%	(494.139)	
NVL	137.600	74.424	8.035.781	9,37%	6.004.662	7,00%	(2.031.119)	
VNM	87.200	65.608	8.743.141	6,46%	8.798.443	6,50%	55.302	
VHM	100.800	63.001	7.741.652	6,61%	7.025.863	6,00%	(715.789)	
MSN	104.200	24.480	6.192.230	5,47%	6.230.228	5,50%	37.998	
VCB	96.000	21.363	6.363.032	5,18%	6.147.630	5,00%	(215.402)	
1476 TT	456.174	103.882	1.316.160	5,09%	1.164.369	4,50%	(151.791)	
9910 TT	156.297	99.219	3.149.000	4,17%	3.398.369	4,50%	249.369	
7730 JT	513.191	32.919	965.600	4,20%	1.035.006	4,50%	69.406	
PDR	70.200	13.669	-	0,00%	5.854.323	3,48%	5.854.323	ADD
HSG	37.500	13.339	-	0,00%	10.694.863	3,40%	10.694.863	ADD
SSI	35.450	13.051	11.248.815	3,38%	11.068.921	3,32%	(179.894)	
VRE	30.700	12.557	13.475.622	3,50%	12.297.954	3,20%	(1.177.668)	
097520 KQ	948.325	12.366	429.629	3,45%	392.074	3,15%	(37.555)	
178320 KQ	815.458	9.299	375.696	2,60%	342.874	2,37%	(32.822)	
090460 KQ	328.617	7.861	782.982	2,18%	719.265	2,00%	(63.717)	
105630 KP	520.311	7.076	448.064	1,98%	408.912	1,80%	(39.152)	
060720 KQ	385.415	7.026	600.573	1,96%	548.092	1,79%	(52.481)	
VJC	114.000	6.792	1.898.740	1,83%	1.791.314	1,73%	(107.426)	
049070 KQ	646.078	6.112	311.673	1,71%	284.435	1,56%	(27.238)	
SBT	19.600	6.010	9.759.781	1,62%	9.218.846	1,53%	(540.935)	
POW	12.150	5.691	15.431.510	1,59%	14.082.645	1,45%	(1.348.865)	
192650 KP	198.996	5.508	912.082	1,54%	832.196	1,40%	(79.886)	
BVH	54.600	5.269	3.179.396	1,47%	2.901.532	1,34%	(277.864)	
025320 KQ	74.446	5.071	2.244.152	1,42%	2.048.049	1,29%	(196.103)	
FUEVFNVD	14,900	0	62,160	0,01%	62,160	0,01%	0	

Nguồn: Bloomberg, ACBS dự báo; giá cổ phiếu là giá đóng cửa vào 17/05/2021.

TỔNG KẾT

Để nhìn rõ hơn tác động của cả 2 quỹ ETF lên tính thanh khoản của thị trường vào ngày tái cơ cấu chính thức (18/06/2021), chúng tôi tổng hợp sự thay đổi của cả 2 quỹ ở trong các bảng dưới đây.

Mã Cổ Phiếu	Giá tại ngày lấy số liệu	FTSE		MVIS		TỔNG HỢP	
		Số Lượng Cổ Phần	Giá Trị	Số Lượng Cổ Phần	Giá Trị	Số Lượng Cổ Phần	Giá Trị
HSG	37,500	2,372,069	89	10,694,863	401	13,066,932	490
PDR	70,200	(136,596)	(10)	5,854,323	411	5,717,727	401
VNM	87,200	564,499	49	55,302	5	619,802	54
9910 TT	156,297	-	-	249,369	39	249,369	39
7730 JT	513,191	-	-	69,406	36	69,406	36
VHM	100,800	949,893	96	(715,789)	(72)	234,104	24
PLX	54,000	242,064	13	-	-	242,064	13
KBC	33,800	88,028	3	-	-	88,028	3
PVD	19,800	(8,416)	(0)	-	-	(8,416)	(0)
TCH	22,900	(108,598)	(2)	-	-	(108,598)	(2)
GEX	25,100	(281,090)	(7)	-	-	(281,090)	(7)
SBT	19,600	(81,590)	(2)	(540,935)	(11)	(622,525)	(12)
STB	25,950	(470,955)	(12)	-	-	(470,955)	(12)
025320 KQ	74,446	-	-	(196,103)	(15)	(196,103)	(15)
MSN	104,200	(180,187)	(19)	37,998	4	(142,189)	(15)
BVH	54,600	-	-	(277,864)	(15)	(277,864)	(15)
APH	57,400	(274,753)	(16)	-	-	(274,753)	(16)
192650 KP	198,996	-	-	(79,886)	(16)	(79,886)	(16)
049070 KQ	646,078	-	-	(27,238)	(18)	(27,238)	(18)
SSI	35,450	(319,666)	(11)	(179,894)	(6)	(499,560)	(18)
VJC	114,000	(58,976)	(7)	(107,426)	(12)	(166,403)	(19)
060720 KQ	385,415	-	-	(52,481)	(20)	(52,481)	(20)
105630 KP	520,311	-	-	(39,152)	(20)	(39,152)	(20)
090460 KQ	328,617	-	-	(63,717)	(21)	(63,717)	(21)
POW	12,150	(408,120)	(5)	(1,348,865)	(16)	(1,756,985)	(21)
178320 KQ	815,458	-	-	(32,822)	(27)	(32,822)	(27)
VRE	30,700	247,817	8	(1,177,668)	(36)	(929,852)	(29)
VCB	96,000	(86,921)	(8)	(215,402)	(21)	(302,323)	(29)
097520 KQ	948,325	-	-	(37,555)	(36)	(37,555)	(36)
VIC	124,000	245,234	30	(723,393)	(90)	(478,159)	(59)
1476 TT	456,174	-	-	(151,791)	(69)	(151,791)	(69)
DXG	23,950	(3,930,797)	(94)	-	-	(3,930,797)	(94)
HPG	61,900	(1,562,782)	(97)	(494,139)	(31)	(2,056,921)	(127)
NVL	137,600	13,896	2	(2,031,119)	(279)	(2,017,223)	(278)
FUEVFVND	14,900	0	0	0	0	0	0

Nguồn: Bloomberg, ACBS dự báo; giá cổ phiếu là giá đóng cửa vào 17/05/2021.

Lưu ý: Tất cả những dự báo ở trên của chúng tôi là dựa trên dữ liệu về lịch sử giao dịch của 2 chỉ số FTSE VN và MVIS VN. Kết quả thực tế có thể khác biệt so với dự đoán của chúng tôi do những khác biệt đến từ: giả định, thu thập dữ liệu quan điểm của cơ quan quản lý quỹ, v.v...

Trịnh Viết Hoàng Minh

minhtvh@acbs.com.vn

LIÊN HỆ

Trụ sở chính

41, Mạc Đĩnh Chi Q.1, TPHCM
Tel: (+84 28) 3823 4159
Fax: (+84 28) 3823 5060

Chi nhánh Hà Nội

10, Phan Chu Trinh Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (+84 24) 3942 9395
Fax: (+84 24) 3942 9407

PHÒNG PHÂN TÍCH

Phó phòng Phân tích

Nguyễn Bình Thanh Giao
(+84 28) 3823 4159 (ext: 250)
giaonbt@acbs.com.vn

CVPT – Hàng tiêu dùng, Công nghệ

Lương Thị Kim Chi
(+84 28) 3823 4159 (ext: 327)
chiltk@acbs.com.vn

CVPT – Bất động sản

Phạm Thái Thanh Trúc
(+84 28) 3823 4159 (ext: 303)
trucptt@acbs.com.vn

CVPT – Tài chính ngân hàng

Cao Việt Hùng, CFA
(+8428) 3823 4159 (ext: 326)
hungcv@acbs.com.vn

CVPT – Hàng tiêu dùng, Truyền thông

Trần Nhật Trung
(+84 28) 3823 4159 (ext: 351)
trungtn@acbs.com.vn

CVPT- Dầu khí

Phan Việt Hưng
(+84 28) 3823 4159 (ext: 354)
hungpv@acbs.com.vn

NVPT – Công nghiệp

Trần Trí An Phúc
(+8428) 3823 4159 (ext: 325)
phuctta@acbs.com.vn

NVPT – Vật liệu xây dựng

Huỳnh Anh Huy
(+84 28) 3823 4159 (ext: 325)
huyha@acbs.com.vn

NVPT – Vĩ mô

Trịnh Viết Hoàng Minh
(+84 28) 3823 4159 (ext: 352)
minhtvh@acbs.com.vn

NVPT – PTKT

Lương Duy Phước
(+84 28) 3823 4159 (ext: 354)
phuocld@acbs.com.vn

KHOİ KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

Giám đốc Khối Khách hàng Định chế

Tyler Cheung
(+84 28) 38 234 876
tyler@acbs.com.vn

Trưởng bộ phận - GDKHĐC

Chu Thị Kim Hương
(+84 28) 3824 6679
huongctk@acbs.com.vn

Chuyên viên GDKHĐC

Trần Thị Thanh
(+84 28) 3824 7677
thanhtt@acbs.com.vn

Chuyên viên GDKHĐC

Chu Thị Minh Phương
(+84 28) 3823 4159 (ext: 357)
phuongctm@acbs.com.vn

NV Quan hệ doanh nghiệp

Lê Thị Mai Như
(+84 28) 3823 3834
nhultm@acbs.com.vn

NV Hỗ trợ khách hàng

Lê Nguyễn Tiến Thành
(+84 28) 3823 4798
thanhln@acbs.com.vn

Nhân viên GDKHĐC

Lý Ngọc Dung
(+84 28) 3823 4159 (ext: 313)
dungln.hso@acbs.com.vn

Nhân viên GDKHĐC

Nguyễn Phương Nhi
(+84 28) 3823 4159 (ext: 315)
nhinp@acbs.com.vn

KHUYẾN CÁO

Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày đó.

Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chứng khoán do các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào.

ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó. Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này.

Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này. Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai. **Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.**

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung nào trong bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2021). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích, Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.